

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

Số: 05/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hương Sơn, ngày 27 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 03/2021/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị P; Sinh năm: 1965. Địa chỉ: Xóm V, xã Y, huyện Y1, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Ông Phan Văn S; Sinh năm: 1963. Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021;

- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Trần Thị P và ông Phan Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung*: Bà Trần Thị P và ông Phan Văn S thống nhất quá trình sống chung ông, bà có 03 người con chung: Cháu Phan Văn Q, sinh ngày 18/9/1987; cháu Phan Thị T, sinh ngày 26/3/1990, cháu Phan Văn T1, sinh ngày 26/11/1992. Hiện nay cháu Q, cháu T, cháu T1 đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung*: Bà Trần Thị P và ông Phan Văn S thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Trần Thị P tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004869, ngày 08/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho bà Trần Thị P 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA dân sự huyện H;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung